

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI CHU KỲ 2025 - 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5420/QĐ-ĐHĐT ngày 20 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	Tiêu đề	Nội dung
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Quản lý đất đai
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Land management
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7850103
5	Đối tượng tuyển sinh:	- Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương; - Người đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng liên thông lên trình độ đại học hình thức chính quy (người tốt nghiệp cao đẳng nghề không thuộc đối tượng này); - Người đã tốt nghiệp trình độ đại học, học liên thông để nhận thêm một bằng tốt nghiệp đại học hình thức chính quy.
6	Thời gian đào tạo (dự kiến):	4,5 năm (13 học kỳ)
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Tổng số tín chỉ của CTĐT:	150 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng – An ninh và Ngoại ngữ, Tin học)
9	Khoa quản lý:	Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường
10	Ngôn ngữ:	Tiếng Việt
11	Website:	https://nntnmt.dthu.edu.vn/
12	Thang điểm đánh giá:	Thang điểm 4
13	Văn bằng tốt nghiệp:	Kỹ sư
14	Chương trình đào tạo đối sánh:	1. Ngành Quản lý đất đai, Đại học Cần Thơ, Việt Nam 2. Ngành Quản lý đất đai, Trường Đại học Nông Lâm, TP. HCM, Việt Nam 3. Ngành Quản lý đất đai, Trường Đại học Botswana (University of Botswana), (Botswana)
15	Thông tin về đánh giá, kiểm định chương trình đào tạo:	(Số quyết định, đơn vị công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng kiểm định)
16	Thời điểm cập nhật Chương trình đào tạo:	Tháng ... năm 20...

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives: POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất chính trị, hiểu biết pháp luật, đạo đức xã hội, trình độ chuyên môn cao; có sức khỏe đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của ngành; có trách nhiệm nghề nghiệp, ý thức phục vụ cộng đồng; có ý thức/trách nhiệm bảo vệ tổ quốc và hội nhập quốc tế.

Chương trình đào tạo trình độ Kỹ sư theo hướng ứng dụng với các kiến thức chuyên môn sâu về lĩnh vực quản lý đất đai. Sau khi tốt nghiệp, người học có khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn kết hợp với kỹ năng thực hành nghề nghiệp để giải quyết tốt các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực quản lý đất đai nói riêng và quản lý tài nguyên và môi trường nói chung; đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu	Nội dung
PO1:	Vận dụng các nguyên lý cơ bản của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, triết học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh để giải quyết các tình huống trong học tập, công việc và đời sống
PO2:	Thực hiện và phân tích các nghiệp vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường
PO3:	Phân tích, lựa chọn và vận dụng hiệu quả các công nghệ thông tin, phần mềm và thiết bị chuyên ngành phù hợp để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường
PO4:	Phân tích vai trò cá nhân và phối hợp nhóm trong công việc; tự đánh giá kết quả học tập và nghề nghiệp để phát triển học tập suốt đời
PO5:	Đánh giá và vận dụng kỹ năng giao tiếp, tư duy sáng tạo, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần phục vụ cộng đồng trong hoạt động chuyên môn

2.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes: PLOs)

Người học sau khi tốt nghiệp CTĐT ngành/chuyên ngành Quản lý đất đai, có khả năng:

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập		
		Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
PLO1: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, giáo dục thể chất, quốc phòng - an ninh, pháp luật và năng lực ứng dụng ngoại ngữ, tin học, công nghệ chuyển đổi số, làm nền tảng cho phát triển nghề nghiệp và thích ứng yêu cầu xã hội hiện đại.	PI1.1: Áp dụng kiến thức khoa học chính trị, pháp luật và hành chính để phân tích tình huống thực tiễn trong môi trường làm việc.	3	2	3
	PI1.2: Sử dụng ngoại ngữ ở mức chuẩn đầu ra để thực hiện báo cáo, thuyết trình hoặc trao đổi chuyên môn cơ bản	3	3	2
	PI1.3: Vận dụng kỹ năng tin học và công nghệ chuyển đổi số để xử lý dữ liệu hoặc giải quyết vấn đề nghề nghiệp cụ thể	3	3	3
	PI1.4: Thực hiện được các bài tập và hoạt động giáo dục thể chất nhằm duy trì sức khỏe đáp ứng yêu cầu học tập và nghề nghiệp	3	3	3
PLO2: Vận dụng kiến thức khoa học, công nghệ và pháp luật trong quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường	PI2.1: Vận dụng được kiến thức khoa học và công nghệ trong giải quyết các vấn đề thực tiễn về quản lý đất đai	3	3	3
	PI2.2: Áp dụng đúng quy định pháp luật trong thực hiện các nghiệp vụ chuyên ngành về đất đai, tài nguyên và môi trường	3	3	3
PLO3: Thực hiện và đánh giá quy trình kỹ thuật về công tác quản lý đất đai, quy hoạch, và bảo tồn tài nguyên đất	PI3.1: Vận dụng được các phương pháp và công nghệ trong đo đạc, thành lập bản đồ	3	3	3
	PI3.2: Xác định đúng quy trình và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước về đất đai	4	4	4
	PI3.3: Lập và đánh giá kế hoạch quy hoạch sử dụng đất đảm bảo hiệu quả và phát triển bền	4	4	4

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập		
		Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
	vững			
PLO4: Ứng dụng thiết bị, phần mềm chuyên ngành và công nghệ mới về công tác quản lý đất đai, quy hoạch, và bảo tồn tài nguyên đất	PI4.1. Sử dụng thành thạo phần mềm chuyên ngành trong thành lập bản đồ theo tiêu chuẩn kỹ thuật	4	4	3
	PI4.2. Đánh giá khả năng ứng dụng công nghệ mới trong quản lý đất đai	4	4	4
	PI4.3. Lập và đánh giá báo cáo kỹ thuật, thực nghiệm có tính khoa học và minh chứng rõ ràng	4	4	4
PLO5: Thực hiện công việc độc lập, phối hợp nhóm và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực quản lý đất đai	PI5.1. Phân tích nhiệm vụ và điều phối hoạt động cá nhân có trách nhiệm	4	4	4
	PI5.2. Phối hợp hiệu quả trong làm việc nhóm và ngoài thực địa	4	4	4
	PI5.3. Tham gia tổ chức và đánh giá hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực quản lý đất đai	4	4	3
PLO6: Đánh giá và đổi mới trong quản lý đất đai	PI6.1. Phân tích và phản biện các vấn đề trong lĩnh vực quản lý đất đai một cách khoa học và khách quan	4	4	4
	PI6.2. Đề xuất các giải pháp, mô hình đổi mới phù hợp với thực tiễn quản lý đất đai	5	5	4
	PI6.3. Khởi xướng hoặc tham gia phát triển dự án khởi nghiệp trong quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường	5	5	4
PLO7: Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp và giải quyết công việc chuyên môn	PI7.1. Vận dụng tin học văn phòng trong soạn thảo, tính toán và trình bày chuyên môn	3	4	3
	PI7.2. Sử dụng ngoại ngữ cơ bản (tiếng Anh) để giao tiếp và truy cập tri thức chuyên ngành	3	4	3
PLO8: Ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững trong quản lý đất đai	PI8.1. Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và các yếu tố môi trường đến sử dụng đất	4	4	4
	PI8.2. Đề xuất giải pháp quản lý, sử dụng đất thích ứng biến đổi khí hậu, hướng đến phát triển bền vững	5	6	5